

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Y  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST  
Ngày 12-8-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Văn Tùng.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Lò Thị Le và bà Nguyễn Thị Huyền.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Giàng Lao L; tên gọi khác: Không; sinh ngày 02/9/2001, tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Lao M và bà Thào Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 11/2015 bị Công an huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; ngày 07/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 01/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (cả 02 tiền án Giàng Lao L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không tính là án tích đối với bị cáo). Bị cáo bị bắt tạm giam, giữ từ ngày 27/3/2020 cho đến nay. Có mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Giàng Lao M, sinh năm 1971. Trú tại: Bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 26/3/2020 bị cáo Giàng Lao L điều khiển xe máy đi từ nhà tại bản P, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La đến bản L, xã P, huyện Y rồi đi theo

đường mòn đến bản K, huyện X, tỉnh H, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào tìm mua ma túy mang về sử dụng, đến đầu bản, bị cáo gặp một người đàn ông mặc trang phục dân tộc Mông, bị cáo không quen biết đang đứng ở ven đường, bị cáo hỏi mua 900.000 đồng Heroine, còn lại 50.000 đồng mua Methamphetamine, Người đàn ông nhất trí và bán cho bị cáo một gói nilon màu hồng bên trong có 03 viên Methamphetamine, một gói nilon màu hồng bên trong có Heronie. Bị cáo nhận lấy gói ma túy, cất giấu và quay về, trên đường về, bị cáo lấy một ít Heroine vừa mua được ra để sử dụng, sử dụng xong tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà, trên đường về do biết trước vị trí tổ công tác công an huyện Y đang làm việc nên bị cáo đã điều khiển xe máy đến gần bản L, thấy có một lán nương không có ai ở đó nên dừng xe đi bộ ra phía sau lán nương cất giấu ma túy ở bụi cây cách lán nương khoảng 07 mét. Sau đó điều khiển xe máy đi về hướng bản L để chờ tổ công tác hết giờ làm việc thì bị cáo sẽ quay lại lấy ma túy mang về nhà để sử dụng. Khoảng 30 phút sau L quay lại nơi cất giấu ma túy và kiểm tra thấy số ma túy vẫn còn ở đó, bị cáo quan sát xung quanh thấy cách khoảng 30 mét có một người nam giới đang làm nương nên bị cáo quay ra và tiếp tục điều khiển xe máy đi về hướng trung tâm xã P. Khi đi đến khu vực đầu bản K, thì bị tổ công tác nhận được tin báo của quần chúng, yêu cầu bị cáo dừng xe kiểm tra và xét nghiệm ma túy. Bị cáo đã khai nhận hành vi mua và cất giấu ma túy của bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 03 viên nén hình tròn, màu hồng nghi là Methamphetamine; 01 gói nilon màu hồng và các cục bột màu trắng nghi là Heroine; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA - Wave, màu sơn xanh, số máy: 131750, số khung: 131751, mang biển kiểm soát : 88H9-4078, xe đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu NOKIA-105, loại bàn phím, vỏ màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 28 tháng 3 năm 2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của bị cáo Giàng Lao L và trích rút mẫu để giám định: Dùng cân điện tử cân tác bì toàn bộ 03 viên nén hình tròn, màu hồng được khối lượng là 0,29gam. Tiến hành lấy 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,11 gam làm mẫu giám định, ký hiệu H1. Vật chứng còn lại 02 viên có khối lượng 0,18gam, được cho vào túi nilon màu trắng, ký hiệu H2, nhập kho vật chứng.

Dùng cân điện tử cân tách bì toàn bộ các cục bột màu trắng được khối lượng là 1,06 gam. Tiến hành trích khối lượng 0,16 gam làm mẫu giám định, ký hiệu H3. Vật chứng còn lại có khối lượng 0,9 gam, được cho vào túi nilon màu trắng, ký hiệu H4.

Tại Kết luận giám định số: 550 ngày 31/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự PC09 Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là H1 = 0,11g; mẫu gửi giám định ký hiệu H3 là ma túy, loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16g. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29g loại Methamphetamine và 1,06 gam loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSYC ngày 24 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu đã truy tố bị cáo Giàng Lao L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Giàng Lao L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Giàng Lao L mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu H2=0,18gam, H4=0,9gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu hồng và 01 găng tay len.

Đề nghị tuyên trả lại cho Giàng Lao L điện thoại di động NOKIA- 105, loại bàn phím, vỏ màu đen.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn xanh; số máy: 131750. Số khung: 131751, mang biển kiểm soát: 88H9-4078, xe đã qua sử dụng. Xe máy không có giấy tờ, không rõ nguồn gốc, số khung, số máy và biển kiểm soát giả, là xe cấm lưu hành nên đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Đề nghị miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Giàng Lao M trình bày: Nhất trí như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, chiếc xe máy là của anh mua của một người đàn ông gặp ở trên đường, anh M không biết tên tuổi địa chỉ, xe không có đăng ký, không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc xe, hai bên cũng không làm giấy tờ mua bán. Anh M đề nghị xin lại chiếc xe để phục vụ sinh hoạt gia đình, ngoài ra không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, giúp bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Giàng Lao L, có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 26 tháng 3 năm 2020, bị cáo Giàng Lao L đã có hành vi đi mua về cất giấu trái phép 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,29 gam và 01 gói Heroine có khối lượng 1,06 gam với số tiền 950.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng, thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Tại kết luận giám định 550 ngày 31/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: số ma túy thu giữ của bị cáo là ma túy. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,29g loại Methamphetamine và 1,06 gam loại Heroine.

Xét hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên của của bị cáo Giàng Lao L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ. Việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Giàng Lao L. Bị cáo Giàng Lao L là đối tượng nghiện ma túy, đã tàng trữ tổng số 1,35 gam Heroine và methamphetamine để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, tháng 11/2015 bị Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; ngày 07/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 01/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (cả 02 lần phạm tội này bị cáo Giàng Lao L phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không tính là án tích đối với bị cáo).

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Giàng Lao L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Cần vận dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân

thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn xanh; số máy: 131750. Số khung: 131751, mang biển kiểm soát: 88H9-4078, Qua tra cứu xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng, biển kiểm soát xe là biển kiểm soát giả. Anh Giàng Lao M không có giấy tờ tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Xe không đủ điều kiện lưu hành, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với chiếc xe máy, tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát giả 88H9-4078 theo quy định.

Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong có số vật chứng gồm: Mẫu H2=0,18gam, H4=0,9gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu hồng và 01 chiếc găng tay vải len màu đen xám, đã qua sử dụng, xét thấy đây là những vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA- 105, loại bàn phím, vỏ màu đen đã qua sử dụng đây là tài sản hợp pháp của bị cáo Giàng Lao L, bị cáo không sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả lại cho bị cáo Giàng Lao L.

[6] Đối với nguồn gốc ma túy bị cáo Giàng Lao L khai mua của một người đàn ông dân tộc mông người đàn ông khoảng 50 tuổi (Bị cáo không biết tên, địa chỉ). Nơi trao đổi mua bán ma túy thuộc lãnh thổ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào nên Cơ quan điều tra Công an huyện Y không có cơ sở để điều tra xác minh, làm rõ.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Giàng Lao L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Giàng Lao L 24 tháng (hai mươi tư tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/3/2020 là ngày bắt giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 một phong bì thư niêm phong, bên trong có số vật chứng gồm: Mẫu H2=0,18gam, H4=0,9gam + 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu + 02 mảnh nilon màu hồng và 01 chiếc găng tay vải len màu đen xám, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy biên kiểm soát: 88H9-4078.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, màu sơn xanh; số máy: 131750; số khung: 131751, xe đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Giàng Lao L 01 điện thoại di động NOKIA- 105, loại bàn phím, vỏ màu đen đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về Án phí: Áp dụng điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo Giàng Lao L.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- NCQLNVL.quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Văn Tùng**